

Số: 955 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 11 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình
cầu Rạt, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 379/TTr-SKHĐT ngày 24/4/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình cầu Rạt, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài với nội dung như sau:

- 1. Tên công trình:** Xây dựng mới cầu Rạt, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài.
- 2. Tên chủ đầu tư:** Sở Giao thông vận tải.
- 3. Tổ chức tư vấn lập dự án:** Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng 533 phía Nam.
- 4. Chủ nhiệm lập Báo cáo KTKT:** KS. Võ Quốc Sỹ.



5. Mục tiêu đầu tư:

- Góp phần hoàn thiện các tuyến đường giao thông nông thôn, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện lưu thông qua các cây cầu khu vực nông thôn, từng bước đồng bộ và phát triển mạng lưới giao thông của tỉnh.

- Nâng cao khả năng lưu thông hàng hóa, nhu cầu đi lại của nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

a) Phân cầu:

Cầu được thiết kế bằng cầu BTCT vĩnh cửu (tiêu chuẩn 22 TCN 272-05), các thông số kỹ thuật cụ thể:

- Tải trọng thiết kế: HL93.

- Vận tốc thiết kế: 40km/h.

- Chiều rộng cầu:

+ Phần xe chạy: $3,5 \text{ m} \times 2 = 7,0 \text{ m}$

+ Vạch sơn an toàn mỗi bên: $0,5 \text{ m} \times 2 = 1 \text{ m}$.

+ Gờ chắn và lan can mỗi bên: $0,5 \text{ m} \times 2 = 1 \text{ m}$.

Tổng bề rộng mặt cắt ngang cầu: 9 m.

- Sơ đồ nhịp: 18,6 m + 24,54 m + 186 m.

+ Đối với 02 nhịp biên, mỗi nhịp dài 18,6 m: Mỗi nhịp bố trí 9 phiến dầm, khoảng cách giữa các phiến dầm là 0,95 m.

+ Đối với nhịp giữa dài 24,54 m: Mỗi nhịp bố trí 5 phiến dầm, khoảng cách giữa các phiến dầm là 1,75 m.

- Bản mặt cầu BTCT M300 dày 18 cm đổ tại chỗ, tạo dốc ngang 2%, lớp phủ mặt cầu bằng BTN C15 dày 7 cm.

- Mố cầu: Mố cầu được thiết kế dạng tường BTCT, chiều rộng của bộ mố theo phương ngang cầu là 9 m, chiều dài bộ mố theo phương dọc cầu là 2,5 m, bề dày của bộ mố là 1,5 m. Toàn bộ mố được đặt trên hệ cọc BTCT gồm 14 cọc tiết diện 40 x 40 cm. Chiều dài cọc dự kiến 8 m.

- Trụ cầu: Trụ được thiết kế dạng trụ đặc thân hẹp. Mũ trụ được thiết kế với kích thước 9 m x 1,2 m x 1,5 m. Phần congson được vuốt ra với chiều cao thay đổi từ 1,2 m đến 0,6 m, khoảng cách vuốt là 1,5 m. Trên xà mũ thiết kế đá kê gối điều chỉnh cao độ theo độ dốc ngang của mặt cầu nhằm mục đích sau khi lắp dầm và thi công bản mặt cầu thì độ dốc ngang cầu được điều chỉnh đúng 2%. Bộ trụ có chiều dài (theo phương ngang cầu) 9 m, chiều rộng (theo phương dọc cầu) 5,5m, chiều dày 2 m. Bộ trụ được thiết kế trên nền đá thiên nhiên.

b) Phân đường hai đầu cầu:

- Chiều dài đường dẫn hai đầu cầu: 240,6 m (đã trừ phần cầu).

- Vận tốc thiết kế: 40km/h.
- Bề rộng mặt đường: 8m.
- Bề rộng lề đường: 2 x 0,5 m.
- Bề rộng nền đường tối thiểu: 9 m.
- Kết cấu áo đường: Kết cấu mặt đường từ trên xuống các lớp như sau:
 - + BTNN hạt thô C25 dày 6 cm trên lớp nhựa thấm bám 1,0 kg/m².
 - + Lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 35 cm, Eyc₁≥150MPa.
 - + Cấp phối sỏi đỏ dày 50 cm, K₁≥0.98.
 - + Nền đắp đất cấp 2, K₁≥95.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Tiên Hưng, thị xã Đông Xoài.

8. Diện tích sử dụng đất: 0,44 ha.

9. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư:

- Thực hiện giải tỏa phần diện tích mở rộng đường dẫn hai bên đầu cầu, phạm vi giải tỏa ra mỗi bên trung bình là 7 m tính từ tim đường.

- Chính sách: Áp dụng theo Quyết định 58/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 của UBND tỉnh ban hành quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.

- Đơn giá bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng: Áp dụng theo các quy định của UBND tỉnh tại thời điểm thực hiện giải phóng mặt bằng.

10. Loại, cấp công trình:

- Loại công trình: Công trình giao thông;
- Cấp công trình: Công trình cấp IV.

11. Dự án thuộc nhóm: C

12. Tổng mức đầu tư đồng thời là dự toán công trình:

STT	Nội dung	Thành tiền (VND)
1	Chi phí xây dựng	11.362.346.000
2	Chi phí GPMB	529.326.000
3	Chi phí QLDA	229.976.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng công trình	917.888.000
5	Chi phí khác	280.399.000
6	Chi phí dự phòng	1.554.077.000
	Tổng cộng:	14.874.012.000

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh (Vốn vay cho Chương trình kiên cố hóa kênh mương và giao thông nông thôn).

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án

15. Thời gian thực hiện: Năm 2012 -2013.

16. Nhu cầu vốn theo tiến độ dự án:

Năm	Nội dung thực hiện	Vốn XDCB thuộc ngân sách tỉnh (VND)
2012	- Khảo sát, lập BCKTKT - Các công tác tư vấn khác (thẩm tra thiết kế, dự toán; lập HSMT; giám sát thi công xây dựng...) - GPMB, rà phá bom mìn - Chi phí khác - Thực hiện đầu tư một phần công trình (mở trụ cầu, nền đường đầu cầu...)	5.200.000.000
2013	Thực hiện đầu tư các hạng mục, khối lượng công việc còn lại	9.674.000.000

17. Kế hoạch đấu thầu: Bảng kế hoạch đấu thầu chi tiết kèm theo.

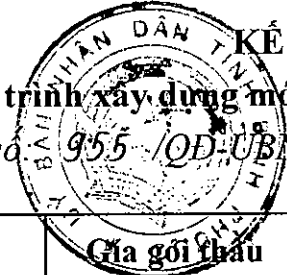
Điều 2. Sở Giao thông vận tải là chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành, tổ chức thực hiện tốt dự án theo nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND thị xã Đồng Xoài, chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT (Nghĩa: 03.5). *SK*





KẾ HOẠCH ĐẦU THẦU

Công trình xây dựng mới cầu Rạt, xã Tiến Hưng, thị xã Đồng Xoài

(Kèm theo Quyết định số: 955/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2012 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	XÂY LẮP		Ngân sách Nhà nước				
1	Xây dựng mới cầu Rạt	11.362.346.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước	Năm 2012	Theo đơn giá điều chỉnh	180 ngày
II	MUA SẴM HÀNG HÓA						
1	Bảo hiểm công trình	47.186.581		Chỉ định thầu	Năm 2012	Theo tỷ lệ %	Theo thời gian thi công
III	DỊCH VỤ TƯ VẤN						
1	Lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng	30.130.302		Chỉ định thầu	Năm 2012	Theo tỷ lệ %	90 ngày
2	Giám sát thi công xây dựng	286.873.680		Chỉ định thầu	Năm 2012	Theo tỷ lệ %	Theo thời gian thi công
3	Kiểm toán quyết toán	64.046.358		Chỉ định thầu	Năm 2013	Theo tỷ lệ %	60 ngày
4	Kiểm tra, chứng nhận sự phù hợp chất lượng	100.405.788	Chỉ định thầu	Năm 2013	Theo tỷ lệ %	60 ngày	